

Số: 174 /KHCL-NH1

Nghĩa Hành, ngày 31 tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC
TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGHĨA HÀNH GIAI ĐOẠN 2021-2025,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

I. GIỚI THIỆU CHUNG

Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành được thành lập năm 1975, đến nay đã được 47 năm. Nhà trường luôn chú trọng xây dựng truyền thống lịch sử. Các thế hệ Hiệu trưởng, nhà giáo đã đào tạo nhiều thế hệ học trưởng thành hiện đang giữ những vị trí nhất định trong xã hội. Nhà trường đã có nhiều đóng góp cho ngành giáo dục nói riêng và cho địa phương nói chung. Nhà trường đã trở thành niềm tin và điểm tựa cho học sinh, phụ huynh, với những thành tích trường đã đạt được là nhiều năm nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2009, đến 2017 trường được công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022. Nhà trường đã khẳng định vị thế và thương hiệu của nhà trường. Trường đóng trên địa bàn tại Gò Lãng, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi với diện tích 18.408m²

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược, các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của Ban giám hiệu, của tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược của trường THPT số 1 Nghĩa Hành là hoạt động có ý nghĩa trong việc thực hiện chủ trương của ngành Giáo dục và Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng với các trường THPT, Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành quyết tâm xây dựng, phát triển nhà trường nhằm cung cấp một phần nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhà.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình nhà trường

1.1. Môi trường bên trong

a) Mặt mạnh

- Nhà trường có diện tích khuôn viên 18.408 m², có cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học. Có đủ phòng học học 1 ca (33 phòng), có đầy đủ phòng làm việc; có thư viện đạt chuẩn, 05 phòng thực hành bộ môn, thiết bị dạy học đạt chuẩn tối thiểu. Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường; các khu vực trong nhà trường được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp. Đủ diện tích sử dụng để đảm bảo tổ chức các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có 73 người (CBQL: 3, GV: 63, NV: 7), 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo; trong đó 12 giáo viên có trình độ Thạc sĩ đạt 15%, trung cấp LLCT 08 người; 42 giáo viên được bổ nhiệm chức danh NNGV THPT hạng II.

+ Đội ngũ cán bộ quản lý (1 hiệu trưởng, 2 phó hiệu trưởng) có năng lực chuyên môn, năng lực quản lý tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có nhiều giải pháp để xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ giáo viên có nhiều giáo viên tốt nghiệp loại giỏi, khá ở các trường đại học sư phạm uy tín, có năng lực chuyên môn vững vàng, trẻ trung, năng động, đầy tâm huyết với nghề. Nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, đạt giải trong các cuộc thi cấp tỉnh.

+ Giáo viên: 63 (Toán 9; Lý-CN 7; Hóa 6; Sinh-CN 7; Tin 4; Văn 8; T.Anh 8; TD 4; QPAN 2; Sử-GDCD 4; Địa lý 4);

+ Nhân viên: Biên chế có 05 người (Kế toán, văn thư, y tế, thư viện, CNTT) và 02 nhân viên hợp đồng bảo vệ.

- Năm học 2022-2023, Trường có 27 lớp với tổng số 1079 em, chia làm 3 khối, khối 10 có 9 lớp (366 HS), khối 11 có 9 lớp (367 HS), khối 12 có 9 lớp (346 HS), tỉ lệ 40 em/lớp. Phần lớn các em có ý thức phấn đấu rèn luyện, học tập. Chất lượng giáo dục đã đạt được kết quả cao: tỉ lệ học sinh giỏi, khá đạt 70%. Tỉ lệ thi đỗ tốt nghiệp năm 2021 và năm 2022 đạt 100%, tỉ lệ đỗ vào đại học, cao đẳng đạt trên 70%.

- Hoạt động dạy học được thực hiện có kỷ cương, nề nếp. 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Các tổ, nhóm chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chuyên đề dạy học. Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm bước đầu tổ chức có hiệu quả. Đã tổ chức được một số hoạt động giáo dục có chiều sâu và hiệu quả như sinh hoạt ngoại khóa đầu tuần, dạy học theo chuyên đề,...

- Chi bộ, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn thanh niên gắn kết thành một khối thống nhất, gương mẫu đi đầu trong mọi công việc.

- Các điều kiện phục vụ cho các hoạt động giáo dục: Cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách giáo khoa, sách tham khảo tương đối đầy đủ.

- Có đầy đủ các khối phòng : Khu phòng học, phòng bộ môn (Số phòng học kiên cố: 33 phòng, đảm bảo 1 lớp học/ phòng, diện tích phòng học 48m²/ phòng); Phòng y tế đảm bảo theo quy định hiện hành về hoạt động y tế trong các trường trung học theo Quyết định số: 73/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo); Thư viện nhà trường được công nhận đạt chuẩn theo Quyết định 01/2001/ QĐ- BGDĐT từ năm 2009. Diện tích: 144 m² bao gồm kho khách và 2 phòng đọc; Nhà đa năng: đang triển khai thi công với diện tích 1480 m² , dự kiến đưa vào sử dụng từ tháng 2 năm 2017; 02 phòng vi tính (80 máy nối mạng internet), 08 phòng tổ bộ môn, 03 phòng thực hành: Lý, Hóa, Sinh, 01 thư viện với gần 2.500 cuốn sách và tài liệu tham

khảo. Cơ sở vật chất khá đầy đủ, đáp ứng được một phần cho yêu cầu giảng dạy và học tập.

- Tài lực: Kinh phí cho công tác giảng dạy và học tập đầy đủ, kịp thời.

b) *Chất lượng giáo dục:*

Lãnh đạo nhà trường quan tâm đến quản lý đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng thiết bị dạy học theo yêu cầu đổi mới giáo dục THPT. Đổi mới phương pháp dạy học và sử dụng thiết bị dạy học nhằm tích hợp các phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giờ dạy, khắc phục lối dạy một chiều (HS thụ động), tăng cường sử dụng phương pháp dạy học tích cực. Học sinh biết phát huy sự chủ động, sáng tạo trong học tập, khả năng vận dụng kiến thức, khả năng thích ứng với cuộc sống được quan tâm. Quá trình dạy học là quá trình kiến tạo, tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh. Nhờ vậy kết quả giáo dục trong nhiều năm qua đã đạt được những thành tích đáng kể, cụ thể như sau:

* **Kết quả giáo dục (05 năm gần nhất):**

- Xếp loại học lực:

STT	Năm học	Tổng số	Học Lực									
			Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	2017-2018	1149	81	7.05	620	54	422	36.7	26	2.26		
2	2018-2019	1122	77	6.9	761	67.6	278	24.8	6	0.5		
3	2019-2020	1061	116	10.9	743	70	200	18.9	2	0.2		
4	2020-2021	1061	109	10.3	720	67.9	230	21.7	2	0.2		
5	2021-2022	1060	211	19.91	712	67.17	137	12.9	0	0		

- Xếp loại hạnh kiểm:

STT	Năm học	Tổng số	Hạnh kiểm									
			Tốt		Khá		TB		Yếu			
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	2017-2018	1149	1018	88.6	127	11.1	4	0.35	0	0		
2	2018-2019	1122	1011	90.1	98	8.7	13	1.2	0	0		
3	2019-2020	1061	1010	95.2	47	4.4	4	0.4	0	0		
4	2020-2021	1061	1029	97.0	29	2.7	3	0.3	0	0		
5	2021-2022	1060	1001	94.43	56	5.28	3	0.28	0	0		

- Kết quả công nhận tốt nghiệp THPT:

Số liệu	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022
Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT	98.5%	95.6%	98.9%	100%	100%

- Số liệu chung về học sinh qua các năm:

	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022
Tổng số	1,149	1,122	1,061	1,061	1060
- Khối lớp 10	351	366	350	350	368
- Khối lớp 11	405	351	362	352	346
- Khối lớp 12	393	405	349	359	346
Nữ	716	701	648	635	613
Dân tộc thiểu số	1	1	1		
Diện chính sách					
Khuyết tật	2	2	1		
Tuyển mới	349 (101,15)	371 (101,64%)	351 (100,28%)	352 (100,6%)	367 (100,55%)
Lưu ban	9	2	2	2	
Bỏ học	9	4	5	2	2
Tỷ lệ bình quân học sinh/lớp	39.62	40.14	37.9	39.3	39.4
Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi	100%	100%	100%	100%	100%
- Nữ	100%	100%	100%	100%	100%
Tổng số học sinh hoàn thành chương trình cấp học/tốt nghiệp	386 (98.5)	391 (95.6)	353 (98.88)	359 (100%)	346 (100%)
- Nữ					
- Dân tộc					
Tổng số học sinh giỏi cấp tỉnh	41	36	19	47	21

- Công tác tổ chức quản lý của ban giám hiệu: Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

b) Mặt yếu

- Đội ngũ giáo viên chưa cân đối giữa các bộ môn, thừa thiếu cục bộ. Một số ít giáo viên chưa năng động, linh hoạt, chậm đổi mới phương pháp giáo dục, chưa chủ động tiếp cận chương trình đổi mới. Giáo viên còn ngại thực hiện dạy học theo định hướng STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- CSVC chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu, trang thiết bị đã sử dụng lâu năm nên xuống cấp, chưa đồng bộ. Sân chơi, bãi tập chưa đồng bộ. Bàn ghế một số phòng học chưa đảm bảo chuẩn theo quy định. Kinh phí của nhà trường eo hẹp,

các nguồn thu xã hội hóa còn hạn chế.

- Việc quản lý đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá của lãnh đạo trường có lúc chưa toàn diện. Chất lượng một số môn còn thấp, tỷ lệ điểm trung bình môn tiếng Anh còn thấp, chưa đạt được kỳ vọng của nhân dân.

- Một số học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mồ côi, bố mẹ đi làm ăn xa, sống với ông, bà nên thiếu sự quan tâm chăm sóc của ba mẹ.

- Chưa huy động được nhiều nguồn lực từ bên ngoài để hỗ trợ cho các hoạt động của nhà trường.

1.2. Môi trường bên ngoài

a) Cơ hội

- Trong những năm qua Việt Nam có tốc độ phát triển kinh tế cao, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên, an ninh quốc phòng giữ vững, uy tín và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng tăng. Đảng và Nhà nước ta xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 đã định hướng tạo điều kiện để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình hành động của Chính phủ được ban hành đầy đủ, Bộ GD & ĐT ban hành Kế hoạch số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 triển khai Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động số 51-Ctr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND Tỉnh Quảng Ngãi.

- Huyện ủy, UBND Huyện Nghĩa Hành và Sở GD&ĐT Quảng Ngãi quan tâm, chỉ đạo sâu sát; các ban ngành luôn động viên giúp đỡ, tạo điều kiện cho các hoạt động của nhà trường đạt hiệu quả.

- CNTT phát triển tạo được môi trường thông tin đa chiều, phong phú, tạo điều kiện tốt cho việc ứng dụng đổi mới công tác quản lý và hoạt động dạy học.

- Các chủ trương tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên đã có những tác động tích cực.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao trong nhân dân ngày một tăng, nên sự quan tâm đến giáo dục của đa số phụ huynh ngày một nhiều.

- Được hầu hết phụ huynh, nhân dân địa phương tin tưởng, tin nhiệm gần bó và hết lòng ủng hộ nhà trường.

- Cơ chế chính sách và thể chế quản lý giáo dục đã có sự thay đổi, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, đã giúp nhà trường tự chủ trong công tác.

b) Thách thức

- Xu thế toàn cầu hóa, yêu cầu ngày càng cao về công nghệ, số hóa trong thời kỳ CN 4.0 đòi hỏi ngày càng cao CSVC, hạ tầng CNTT và năng lực của đội ngũ nhà trường. Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Cơ chế chính sách về giáo dục vẫn còn bất cập, chồng chéo, mức độ thực hiện tự chủ chưa cao. Chưa có cơ chế thu hút giáo viên giỏi, sinh viên giỏi, chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên còn thấp. Nguồn kinh phí còn hạn chế chưa đảm bảo cho thực hiện các hoạt động giáo dục.

- Địa bàn trường đóng thuộc khu vực trung du, đang trong quá trình đô thị hóa, đa số học sinh nghèo, gặp nhiều khó khăn.

- Ảnh hưởng của mặt trái kinh tế thị trường và lối sống thực dụng ảnh hưởng đến cán bộ, giáo viên và học sinh, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập vào học đường.

2. Các vấn đề chiến lược

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Vấn đề phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Vấn đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh và chất lượng giáo dục mũi nhọn.

- Vấn đề chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất nhà trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Tạo dựng môi trường học tập an toàn, nề nếp, kỷ cương, giàu chất nhân văn, uy tín về chất lượng giáo dục, phát huy năng lực và tư duy sáng tạo, mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển.

2. Sứ mạng

- Xây dựng nhà trường đạt chuẩn chuẩn quốc gia giai đoạn 2.

- Tạo dựng được môi trường giáo dục: Nề nếp – Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm.

- Giáo dục học sinh phát triển toàn diện đạt chất lượng cao, quan tâm nhiều đến giáo dục đạo đức và rèn kỹ năng sống cho học sinh.

- Định hướng cho học sinh những ước mơ, hoài bão phù hợp với năng lực, sở trường và hoàn cảnh riêng để các em có mục tiêu phấn đấu.

3. Giá trị cốt lõi

Xây dựng và khẳng định niềm tin đối với cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương bằng hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tinh yêu quê hương và đất nước,
- Lòng tự trọng và khát vọng vươn lên,
- Tinh thần đoàn kết và sự hợp tác, chia sẻ,

- Tính trung thực và tinh thần trách nhiệm.
- Tính tự chủ và sáng tạo để phát triển.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung triển khai nghiêm túc, hiệu quả việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29/NQ-TW của BCH Trung ương Đảng; chuẩn bị tốt nhất các nguồn lực đảm bảo thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới từ năm học 2022-2023 theo lộ trình; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nhà trường, đảm bảo đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, hoạt động dạy và học. Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cả về phẩm chất năng lực, hài hòa đức, trí, thể, mỹ và phát huy tốt tiềm năng của mỗi học sinh và giáo dục mũi nhọn cho học sinh.

- Mục tiêu ngắn hạn: Năm 2022 - 2023, Trường được công nhận kiểm định chất lượng mức độ 2, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; sửa chữa nhà để xe học sinh, lát gạch sân trường trước dãy 3 tầng.

- Mục tiêu trung hạn: Giai đoạn 2022-2027, Trường phấn đấu nâng cao kiểm định chất lượng mức độ 3, đạt chuẩn quốc gia mức độ 3; hoàn thành sửa chữa dãy nhà thí nghiệm thực hành năm 2023, thanh lý dãy nhà lớp học 10 phòng phía nam, nâng cấp, lát gạch sân trường, hệ thống thoát nước nội bộ, xây mới 01 nhà để xe học sinh, tham mưu, đề xuất đầu tư xây mới 01 nhà hiệu bộ và 01 bể bơi (giai đoạn 2025-2027). Tăng cường trang thiết bị dạy học danh mục tối thiểu theo chương trình GDPT 2018.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chất lượng đội ngũ

- 100% giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh;
- 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và chuyên môn từ khá trở lên;
- 100% cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên THPT hạng III trở lên, phấn đấu đến năm 2025 có 80% giáo viên được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng II;

+ 100% cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý; 25% giáo viên có trình độ trên chuẩn; nâng tổng số có trình độ Trung cấp LLCT 12 giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, tốt 85% trở lên.

2.2. Chất lượng học sinh

- Về học lực: tỉ lệ học sinh khá giỏi trên 70% (trong đó, phần đầu tỉ lệ HSG từ 7% trở lên, có ít nhất 02 năm học đạt 10%); tỉ lệ học sinh yếu kém dưới

2%;

- Về hạnh kiểm: tỉ lệ khá, tốt từ 98% trở lên, không có xếp loại yếu.
- Tỉ lệ học sinh bỏ học hàng năm dưới 0.5%;
- Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THPT hàng năm: trên mặt bằng chung của tỉnh; tỉ lệ đỗ Đại học, cao đẳng từ 60% đến 70 %;
- Hằng năm tham gia các hội thi, cuộc thi do các cấp tổ chức đều có học sinh đạt giải.
- Đoàn viên, thanh niên học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực; tích cực tham gia các câu lạc bộ; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện, thiện nguyện... Kiên quyết không để xảy ra các vấn đề tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; hạn chế tối đa nguy cơ xảy ra bạo lực học đường.

2.3. Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng làm việc, phòng bộ môn... tiếp tục được quan tâm sửa chữa nâng cấp; trang thiết bị phục vụ dạy và học nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Năm 2022: Sửa chữa dãy 10 phòng học phía Bắc.
- Năm 2023: Sửa chữa dãy nhà thí nghiệm thực hành; lát gạch sân trường trước Dãy phòng học 3 tầng; thanh lý dãy 10 phòng học phía nam; nâng cấp sân, đường nội bộ trước dãy 8 phòng học phía Bắc chống ngập nước.
- Năm 2024: Tham mưu, đề xuất xây mới 01 nhà để xe học sinh; nâng cấp, lát gạch sân trường (xung quanh trụ cờ) và hệ thống thoát nước nội bộ.
- Năm 2025: Tham mưu, đề xuất xây mới 01 nhà hiệu bộ và 01 bể bơi (phục vụ dạy bơi cho học sinh).
- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp dần theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”.

2.4. Về công tác xây dựng Đảng, Đoàn thể

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác phê và tự phê bình, phần đầu hàng năm có 100% đảng viên đang trực tiếp công tác được tham gia phê và tự phê bình;
- Hàng năm, 100% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó đảng viên được đánh giá, phân loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” có số lượng đảm bảo đạt tỉ lệ (15% trên tổng số HTT nhiệm vụ) theo quy định.
- Hàng năm, chi bộ được đánh giá, phân loại Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có kế hoạch chăm lo, bồi dưỡng, giới thiệu những quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét; phần đầu đến cuối nhiệm kỳ 2020 – 2025, kết nạp thêm từ 05 đảng viên trở lên;
- 100% các tổ chức đoàn thể trong nhà trường duy trì danh hiệu vững mạnh xuất sắc cấp huyện trở lên.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín và thương hiệu của nhà trường”

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong Trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn Trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá Nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa Nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

a) Giải pháp về lãnh đạo, quản lý

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về lãnh đạo, quản lý cho cán bộ quản lý nhà trường.

- Tăng cường tham quan học hỏi, giao lưu trong nước và hội nhập quốc tế.

- Quán triệt cụ thể rõ ràng các chức năng nhiệm vụ quyền hạn của cán bộ quản lý nhà trường .

- Xây dựng nề lối làm việc khoa học, tác phong hiện đại, quan hệ đồng nghiệp, thầy trò thân thiện, đúng mực.

- Tổ chức hệ thống thông tin trong trường chính xác, thuận lợi, kịp thời.

- Xây dựng lực lượng kiểm tra nội bộ trường học có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

b) Thể chế và chính sách

- Xây dựng cơ chế **tự chủ và tự chịu trách nhiệm** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của Trường đảm bảo sự thống nhất.

c) Giải pháp về phát triển đội ngũ

- Để thực hiện tốt mục tiêu chiến lược đề ra, xác định yếu tố con người là đóng vai trò quyết định, do đó nhà trường chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ lý luận chính trị và

chuyên môn nghiệp vụ vững vàng để đáp ứng được những yêu cầu mới hiện nay.

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảm bảo chủ động, đáp ứng cả nhiệm vụ trước mắt và lâu dài; chú trọng quy hoạch nguồn cấp ủy, cán bộ quản lý đơn vị, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, trưởng phó các đoàn thể trong nhà trường, có kế hoạch để đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt, có triển vọng phát triển, có trình độ chuyên môn, năng lực và trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hàng năm, có kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch nguồn cán bộ đảm bảo đúng quy trình, quy định của Đảng và của ngành, chú trọng đến lực lượng trẻ, tỉ lệ nữ tại đơn vị.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Định kỳ đánh giá chất lượng cán bộ, giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên đối với sự phát triển của Nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán, cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của Nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với Nhà trường.

d) Giải pháp về đổi mới phương pháp dạy và học nâng cao chất lượng giáo dục

- Tập trung làm thay đổi nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về sự cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy - học trong xu thế hội nhập và phát triển:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực người học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng. Đổi mới các hoạt động giáo dục, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản, nhằm hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục trung học phổ thông.

e) Giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà trường, bổ sung trang thiết bị dạy học cho các phòng học, khối phòng học bộ môn, khu luyện tập thể

thao...

- Hoạt động có hiệu quả phòng thư viện: Đầu tư thêm nguồn tài liệu, sách tham khảo phục vụ thiết thực, có hiệu quả cho yêu cầu dạy chuyên và cho các hoạt động giáo dục.

- Tham mưu với các cấp quản lý để từng bước xây dựng sân chơi, bãi tập, bể bơi phục vụ hoạt động thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng bơi lội, cứu đuối cho học sinh.

- Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng kênh dữ liệu quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với Nhà trường liên thông qua phần mềm.

f) Giải pháp về nguồn lực tài chính

- Sử dụng hợp lý, có hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý và minh bạch các nguồn thu, chi.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa từ cha mẹ học sinh, từ các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, cựu học sinh để hỗ trợ nhà trường.

g) Giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin

- Tích cực sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, coi đó là phương tiện hữu hiệu trong việc tổ chức một giờ học, các tổ chuyên môn lập kế hoạch theo dõi và sử dụng thiết bị, đặc biệt ở các bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học và Ngoại ngữ.

- Tăng cường sử dụng, khai thác thông tin trên mạng internet phục vụ cho giảng dạy và học tập; thường xuyên cập nhật các phần mềm dạy học, khai thác thông tin trên các trang web hữu ích phục vụ cho chuyên môn.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý: điểm, tài chính và nhân sự.

h) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn... giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

VI. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm

điều phối quá trình triển khai kế hoạch; điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Từ năm 2021 – 2023: Thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, duy trì chất lượng giáo dục, tạo cảnh quan môi trường, kiểm định chất lượng giáo dục ở mức độ 2 và duy trì các tiêu chí giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2.

Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025: Nâng cao chất lượng học sinh giỏi cấp tỉnh, cố gắng phấn đấu có học sinh tham gia dự thi HSG quốc gia, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, hoàn thiện cơ sở vật chất theo chuẩn mới và một số nhiệm vụ của giai đoạn 1 với các điều chỉnh bổ sung; tập trung củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục. Đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2021 - 2025 vào cuối năm 2025 và tổng kết vào đầu năm 2026, tiếp tục xây dựng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo.

Giai đoạn 3: Từ năm 2026 - 2030: Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục; tham mưu với các cấp làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường CSVC (trang thiết bị dạy học hiện đại) cho nhà trường đáp ứng với quy mô trường lớp, học sinh và đáp ứng với sự đổi mới giáo dục phổ thông giai đoạn tiếp theo; hoàn thành đánh giá tổng kết việc thực hiện chiến lược giai đoạn 2021-2025.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều đơn vị.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

5. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các mô hình phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

7. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với học sinh

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông có kiến thức, kỹ năng, năng lực cần thiết tiếp tục học nghề, cao đẳng, đại học, đáp ứng yêu cầu xã hội.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

9. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Tăng cường môi trường giáo dục của gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

10. Các tổ chức, đoàn thể trong trường

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

VII. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển Giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai, giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch hằng năm, hằng tháng.

2. Kế hoạch chiến lược thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, một địa chỉ giáo dục chất lượng cao.

3. Trong thời kỳ hội nhập, có sự phát triển mạnh mẽ kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

VIII. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND tỉnh Quảng Ngãi

Tiếp tục quan tâm đầu tư cho nhà trường về cơ sở vật chất cũng như kinh phí để xây mới bể bơi, khu hiệu bộ trong giai đoạn nhằm phục vụ tốt công tác quản trị nhà trường và các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

Tham mưu với lãnh đạo Tỉnh tạo mọi điều kiện để trường thực hiện kế hoạch chiến lược đã đề ra. Chỉ đạo, giúp đỡ nhà trường kịp thời về cách tổ chức và thực hiện để đạt được kế hoạch.

3. Đối với chính quyền địa phương, UBND huyện Nghĩa Hành

Quan tâm tuyên truyền, nâng cao hình ảnh của nhà trường, quan tâm điều kiện học tập cho học sinh để thực hiện Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

4. Đối với nhà trường

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh quán triệt đầy đủ kế hoạch chiến lược đã xây dựng, quyết tâm thực hiện thành công kế hoạch, xây dựng nhà trường xứng đáng với Sứ mệnh, Tầm nhìn và hệ thống giá trị cơ bản đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Quảng Ngãi (để đề nghị);
- Hội đồng TĐG ;
- BGH, CTCĐ, BTĐT ;
- Các TTCM, VP;
- Đăng tải trên Website ;
- Lưu: VT.



SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI PHÊ DUYỆT



Vũ Thị Liên Hương